



V.I. LÊ-NIN VÀ PHÉP BIỆN CHỨNG TRONG NHẬN THỨC THỜI ĐẠI

NGUYỄN VIỆT THẢO *

Thế giới từ đầu thế kỷ XX đến nay có biết bao sự kiện vừa vĩ đại, vừa mang tính bước ngoặt điển hình hơn bất cứ thời đại nào trước kia. Tổng kết điều này, ở thời điểm hiện tại, là điều không có gì mới mẻ. Nhưng ngay từ những năm đầu thế kỷ XX, dự báo và khẳng định được sự hình thành một thời đại mới - thời đại bùng nổ cách mạng vô sản và cách mạng giải phóng dân tộc, chấm dứt sự độc tôn của chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa thực dân đế loại người bắt đầu quá độ lên chủ nghĩa xã hội, quả là một điều phi thường, một đóng góp vô giá cho nền văn minh nhân loại. Công hiến ấy là của V.I. Lê-nin (1870 - 1924), lãnh tụ thiên tài của nhân dân lao động và các dân tộc toàn thế giới.

Nhận thức về thời đại của V.I. Lê-nin

Bằng sự nghiệp cách mạng vĩ đại do chính Người lãnh đạo, V.I. Lê-nin đã mở ra thời đại mới trong lịch sử thế giới, thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội và bằng trí tuệ uyên bác của một nhà tư tưởng lỗi lạc, Người đã kịp thời tổng kết thực tiễn, kế thừa, phát triển quan điểm của C. Mác và Ph. Ăng-ghen về thời đại, xây dựng nên nhận thức, quan điểm mác-xít về thời đại ngày nay.

Trên cơ sở nhìn nhận tiến trình của xã hội loài người như một dòng chảy lịch sử - tự nhiên, phủ định biện chứng giữa các hình thái kinh tế - xã hội, C. Mác và Ph. Ăng-ghen xác định mỗi hình thái này, với quá trình phát sinh, phát triển và bị thay thế của nó, đánh dấu một thời đại lịch sử. Cơ sở khoa học đầu tiên và căn bản nhất để xác định một thời đại cụ thể là các điều kiện vật chất khách quan, tức hình

thái kinh tế - xã hội, với một kiểu quan hệ sản xuất đặc trưng, phù hợp với một trình độ phát triển của các lực lượng sản xuất và một kiến trúc thượng tầng tương ứng.

Trên cơ sở khái niệm thời đại do C. Mác và Ph. Ăng-ghen nêu ra, V.I. Lê-nin đã tiếp tục phát triển nhận thức về vấn đề hệ trọng này, bắt đầu xem xét thời đại như một phạm trù lịch sử. Để không lạm dụng khái niệm thời đại, V.I. Lê-nin đã cụ thể hóa mỗi thời đại lịch sử lớn theo cách phân kỳ hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác và Ph. Ăng-ghen thành nhiều thời đại nhỏ, tương ứng với từng giai đoạn nhất định. Tuy nằm trong một hình thái kinh tế - xã hội, các giai đoạn (thời đại) này khác nhau căn bản về đặc điểm, bối cảnh lịch sử, động lực, nội dung, tính chất và phương hướng vận

* PGS, TS, Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh

động. Phương pháp tiếp cận của V.I. Lê-nin khắc phục được một số sai lầm có thể xảy ra khi nghiên cứu về thời đại. *Một là*, lấy điển biến, đặc điểm của một giai đoạn làm đặc trưng cho cả một thời đại lịch sử dài. *Hai là*, đưa ra quá sớm những khẳng định đối với tương lai, mà đương thời mới chỉ tồn tại dưới dạng những dự đoán. *Ba là*, không gắn việc nhận thức về thời đại với việc phân tích bối cảnh quốc tế và cục diện thế giới trong từng giai đoạn cụ thể, làm cho bản thân vấn đề thời đại mất đi ý nghĩa thực tiễn, trở nên xa vời đối với đời sống chính trị hiện thực.

Như một phạm trù lịch sử, *thời đại ngày nay* đã được V.I. Lê-nin đặt dấu mốc nhận thức trên cơ sở phân tích cụ thể một hiện thực cụ thể của chủ nghĩa tư bản cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, đó là bước chuyển của chủ nghĩa tư bản từ giai đoạn tự do cạnh tranh sang giai đoạn độc quyền, đế quốc. Quy luật phát triển không đều của chủ nghĩa tư bản làm xuất hiện các mâu thuẫn mới của thời đại; đồng thời, tạo ra các mắt khâu xung yếu trong hệ thống tư bản chủ nghĩa thế giới. V.I. Lê-nin gọi đây là thời đại đế quốc chủ nghĩa, với đầy nguy cơ chiến tranh thế giới khốc liệt giữa các thế lực đế quốc với nhau. Và cũng với thế giới quan biện chứng mẫu mực, V.I. Lê-nin nhận định các cuộc chiến tranh đế quốc là “đêm trước của cách mạng vô sản” và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước là “phòng chờ của chủ nghĩa xã hội”. Bởi vậy, Người đã bổ sung nhận thức về thời đại ngày nay là thời đại đế quốc chủ nghĩa và cách mạng vô sản. Sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga, lãnh tụ V.I. Lê-nin cụ thể hóa rằng nhân loại đã bắt đầu một thời đại mới, thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội. Rõ ràng là V.I. Lê-nin không hề xác lập quan niệm về thời đại ngày nay từ tư duy trừu tượng, mà đã xây dựng nó từ sự phân tích lịch sử sâu sắc, cụ thể.

Không chỉ xác lập nhận thức, quan niệm đúng đắn về thời đại ngày nay, V.I. Lê-nin còn đặt dấu mốc mở đầu thời đại mới, lãnh đạo thành công cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa và xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa đầu tiên trong lịch sử loài người. Với ý nghĩa đó, Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 và sự ra đời của nhà nước Xô-viết công - nông đúng là sự kiện “làm rung chuyển thế giới”, mở đường cho các dân tộc vùng lên xóa bỏ hệ thống thuộc địa, đập đổ chủ nghĩa thực dân và đi theo con đường của chủ nghĩa xã hội; đồng thời, thúc đẩy phong trào hòa bình, tiến bộ toàn thế giới đấu tranh, phê phán chủ nghĩa tư bản ngay tại các trung tâm của chúng. Sự hình thành và lớn mạnh của hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới; các cao trào giải phóng dân tộc, trong đó nhiều nước đi theo định hướng xã hội chủ nghĩa; phong trào công nhân và phong trào đấu tranh vì dân sinh, dân chủ, tiến bộ xã hội ở các nước tư bản phát triển trong nhiều thập niên của thế kỷ XX; quá trình cải cách, đổi mới chủ nghĩa xã hội trên thế giới từ những thập niên cuối thế kỷ XX trở lại đây; những cuộc khủng hoảng liên tiếp của chủ nghĩa tư bản tư bản chủ nghĩa và sự xuất hiện của cao trào cánh tả Mỹ La-tinh, trong đó có khuynh hướng chủ nghĩa xã hội thế kỷ XXI... là hệ quả trực tiếp và tất yếu của Cách mạng Tháng Mười, là biểu hiện không gì có thể bác bỏ về tính hiện thực của thời đại quá độ mà V.I. Lê-nin vạch ra.

Tiếp tục kế thừa nhận thức, quan điểm của V.I. Lê-nin về thời đại

Kế tục phương pháp luận của V.I. Lê-nin, các lực lượng cách mạng và phong trào cộng sản, công nhân quốc tế, trong đó có Đảng Cộng sản Việt Nam, đã bổ sung, phát triển nhận thức, quan niệm, quan điểm về thời đại ngày nay, được thể hiện một cách tập trung

nhất trong Tuyên bố của Hội nghị quốc tế các đảng cộng sản và công nhân năm 1960.

Trên cơ sở phương pháp luận duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, Đảng ta đã tích cực tổng kết thực tiễn để bổ sung, phát triển nhận thức, quan điểm về thời đại ngày nay. Đó là hệ thống các quan điểm vừa thể hiện sự trung thành, kiên định với lập trường, quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; vừa phản ánh phong cách sáng tạo, chủ động phân tích cụ thể từng tình hình cụ thể. Nhờ vậy, đến nay, Đảng ta đã có nhận thức, quan điểm đúng đắn, sinh động về thời đại ngày nay, tạo cơ sở lý luận và thực tiễn cho toàn Đảng, toàn dân vững bước trên con đường của Cách mạng Tháng Mười Nga, con đường độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Đại hội III của Đảng, được tổ chức vào đầu tháng 9-1960, khẳng định: "Chúng ta đang sống trong một thời đại vĩ đại chưa từng có trong lịch sử loài người. Đó là thời đại mà nội dung cơ bản là sự quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội, thời đại mà chủ nghĩa xã hội đã trở thành một hệ thống thế giới và đã giành được ưu thế rõ rệt trên trường quốc tế, thời đại mà lực lượng xã hội chủ nghĩa, độc lập dân tộc, dân chủ hòa bình đã mạnh hơn lực lượng của chủ nghĩa đế quốc, thời đại mà phong trào cách mạng trên thế giới phát triển vô cùng mạnh mẽ và chủ nghĩa đế quốc đang trên đà diệt vong không gì cứu vãn được"⁽¹⁾. Quan điểm này được nhất quán khẳng định trong các văn kiện của Đảng từ năm 1960 đến nay.

Mặt khác, để đáp ứng đòi hỏi của thời đại như một phạm trù lịch sử, theo tấm gương của V.I. Lê-nin, Đảng ta đã phát triển một cách đúng đắn nhận thức về thời đại ngày nay, nhất là đã nắm bắt kịp thời giai đoạn hiện nay của thời đại trên hàng loạt diễn biến quan trọng nhất:

Trước hết, cuộc cách mạng khoa học - công nghệ và kinh tế tri thức đang làm thay đổi tận tàng sâu của nền sản xuất vật chất, tác động mạnh mẽ đến cơ cấu xã hội, làm biến đổi các giá trị văn hóa, tinh thần, tư tưởng, làm đảo lộn tương quan lực lượng trong cục diện thế giới... Với việc tạo ra các công cụ lao động và phương pháp tổ chức, quản lý sản xuất mới, cách mạng khoa học - công nghệ và kinh tế tri thức đã khai sinh ra một thời đại kinh tế mới, khác nhiều so với thời đại kinh tế công nghiệp hàng trăm năm qua. Tuy thời đại kinh tế không đồng nghĩa với thời đại như một phạm trù lịch sử, nhưng sự ra đời của một thời đại kinh tế mới hiển nhiên đặt tiến trình vận động của thời đại ngày nay vào bối cảnh, điều kiện chứa đựng thuận lợi và khó khăn, thời cơ và thách thức chưa hề có tiền lệ.

Trước sự kiện mới mẻ này, Đại hội VI của Đảng (năm 1986) đã nhạy bén và lần đầu tiên nhấn mạnh cuộc cách mạng khoa học - công nghệ và ghi nhận sự ra đời của một thị trường kinh tế thế giới: "Một đặc điểm nổi bật của thời đại là cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật đang diễn ra mạnh mẽ... làm gay gắt thêm những mâu thuẫn của thời đại. Trên thế giới đang hình thành một thị trường, trong đó hai hệ thống kinh tế đối lập đấu tranh với nhau quyết liệt, mặt khác, sự hợp tác kinh tế là yêu cầu phát triển tất yếu của cả hai hệ thống. Cuộc đấu tranh trên lĩnh vực kinh tế có ý nghĩa chính trị ngày càng quan trọng đối với kết cục của cuộc đấu tranh giữa hai hệ thống"⁽²⁾. Nhận quan đúng đắn này đã được tiếp tục bổ sung, phát triển trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (năm 1991) và các văn kiện quan trọng khác của Đảng trong các nhiệm kỳ vừa qua.

(1) Văn kiện Đảng: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t 21, tr 612 - 613

(2) *Văn kiện Đảng thời kỳ đổi mới*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tr 34

Thứ hai, toàn cầu hóa là một nhân tố bổ sung nội dung, đặc điểm mới của thời đại ngày nay. Về mặt bản chất, toàn cầu hóa là tất yếu lịch sử do trình độ phát triển cao của lực lượng sản xuất quyết định và nó hướng tới một thế giới như một chỉnh thể thống nhất, công bằng. Tuy nhiên, trong giai đoạn hiện nay, toàn cầu hóa đang mang nặng tính chất tư bản chủ nghĩa, do chủ nghĩa tư bản chi phối với mục tiêu chiến lược là thiết lập các quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa trên phạm vi toàn cầu. Tính hai mặt phức tạp như vậy của toàn cầu hóa đang tiếp tục tạo ra cục diện vừa hợp tác chặt chẽ, vừa đấu tranh quyết liệt giữa các quốc gia trên mọi lĩnh vực kinh tế, văn hóa, khoa học công nghệ, an ninh, chính trị... Trong bối cảnh này, mọi liên minh và các hình thái tập hợp lực lượng trên vũ đài quốc tế đều phải được cấu trúc lại, làm phong phú gấp bội các xu hướng lịch sử so với cách đây 2 - 3 thập niên.

Ngay từ rất sớm, Đảng ta đã nhận thức, nắm bắt được xu thế toàn cầu hóa. Đến Đại hội IX (năm 2001), Đảng ta kết luận: "Toàn cầu hóa kinh tế là xu thế khách quan, lôi cuốn các nước, bao trùm hầu hết các lĩnh vực, vừa thúc đẩy hợp tác, vừa tăng sức ép cạnh tranh và tính tùy thuộc lẫn nhau giữa các nền kinh tế"⁽³⁾. Đại hội X (năm 2006) bổ sung: "Toàn cầu hóa kinh tế tạo ra cơ hội phát triển nhưng cũng chứa đựng nhiều yếu tố bất bình đẳng, gây khó khăn, thách thức lớn cho các quốc gia, nhất là các nước đang phát triển"⁽⁴⁾.

Thứ ba, xu thế vận động chủ yếu của thế giới. Mỗi thời đại lịch sử, trong đó có thời đại ngày nay, đều ra đời và vận động theo các quy luật khách quan. Nhận thức được quy luật là yêu cầu hàng đầu đối với việc nghiên cứu về thời đại, nhưng hoàn toàn chưa đủ nếu không tiếp tục nghiên cứu các xu thế lịch sử. Chúng có thể diễn ra như những biểu hiện cụ thể, khác nhau, thậm chí trái chiều nhau, của quy

luật khách quan. Trên phương diện này, các xu thế lịch sử là những yếu tố rất "động", chịu sự tác động, chi phối, quyết định của hàng loạt quá trình vật chất, kỹ thuật, kinh tế, xã hội, văn hóa, tư tưởng, chính trị... vừa mang tính tất yếu khách quan, vừa chứa đựng tính tình thế do các nhân tố chủ quan đem lại. Mỗi xu thế là sản phẩm của một hoàn cảnh lịch sử cụ thể và nó luôn luôn tồn tại cùng với một hoặc nhiều phản xu thế, tạo nên bức tranh sinh động của thực tiễn. Xu thế (và phản xu thế) hiện hữu trong khoảng thời gian tương đối ngắn, thậm chí rất ngắn, buộc các chủ thể chính trị phải nhận biết, tận dụng kịp thời, hiệu quả. Không làm được điều này, rất dễ rơi vào nguy cơ mất phương hướng, lỡ nhịp, tụt hậu.

Nổi lên trên hết là xu thế hòa bình, hợp tác và phát triển. Đảng ta xác định đây là xu thế lớn. Hòa bình và hợp tác vừa là kết quả trực tiếp của hàng thập niên đấu tranh cách mạng, đấu tranh dân tộc, đấu tranh giai cấp trước kia; vừa là hệ quả của cục diện thế giới đương đại; đồng thời cũng là đòi hỏi chung mà mục tiêu phát triển hiện đại đặt ra cho mọi quốc gia dân tộc trên thế giới. Nguy cơ chiến tranh lớn bị đẩy lùi, mặc dù nhiều cuộc chiến tranh, xung đột cục bộ vẫn tiếp tục xảy ra. Mâu thuẫn, đấu tranh, cạnh tranh đương nhiên vẫn gay gắt, nhưng mâu số chung trong quan hệ quốc tế hiện nay là tích cực sử dụng các biện pháp hòa bình thay cho chiến tranh; tiếp xúc, đối thoại, hợp tác thay cho đối đầu; cùng có lợi trên con đường phát triển.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (năm 1991) ủng hộ các nỗ lực "đẩy lùi nguy cơ chiến tranh".

(3) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr 157

(4) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr 73

Đại hội VIII (năm 1996) và Đại hội IX (năm 2001) của Đảng nhận định nguy cơ chiến tranh thế giới bị đẩy lùi, hoặc ít có khả năng xảy ra. Đến Đại hội X, Đảng ta hoàn chỉnh nhận định: Trên thế giới, hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn. Những cuộc chiến tranh cục bộ, xung đột vũ trang, xung đột dân tộc, tôn giáo, chạy đua vũ trang, hoạt động can thiệp lật đổ, ly khai, hoạt động khủng bố, những tranh chấp về biên giới, lãnh thổ, biển đảo và các tài nguyên thiên nhiên tiếp tục diễn ra ở nhiều nơi với tính chất ngày càng phức tạp.

Bên cạnh xu thế lớn, Đảng ta cũng nắm bắt có hiệu quả một số xu thế quan trọng khác. Trên bình diện đời sống quốc tế, đó là xu thế dân chủ hóa, gắn liền với xu thế đa cực hóa trật tự thế giới. Trên bình diện địa chính trị, đó là sự lớn mạnh của châu Á - Thái Bình Dương, trong đó có cường quốc Trung Quốc, các quốc gia công nghiệp hóa mới (NICs), Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN). Xét riêng trong các lực lượng cách mạng, sự phục hồi, phát triển của phong trào cộng sản, phong trào chủ nghĩa xã hội, phong trào chống đế quốc, chống tư bản độc quyền là một xu thế không thể bác bỏ.

Thứ tư, sự tồn tại của những vấn đề toàn cầu cũng làm cho thế giới đương đại khác với thế giới trước kia. Chiến tranh thế giới, chủ nghĩa khủng bố quốc tế, nạn bùng nổ dân số, thảm họa môi trường sinh thái và các dịch bệnh hiểm nghèo (HIV/AIDS) là những vấn đề toàn cầu hàng đầu hiện nay, vượt khỏi tầm kiểm soát của một quốc gia, một chủ thể quốc tế riêng biệt, cho dù đó là siêu cường hay tổ chức quốc tế rộng lớn nhất. Đứng trước các vấn đề toàn cầu, ngay cả các lực lượng đối địch, đối kháng, đối lập nhau cũng cần thiết lập những vòng tay hợp tác để cứu vớt một lợi ích chung: đó là lợi ích bảo tồn sự sống chung, trong đó có sự sống của chính mình. Chưa bao giờ, cuộc đấu tranh vì các lợi ích giai cấp, lợi

ích dân tộc lại phải chịu sự ràng buộc với cuộc đấu tranh vì những lợi ích toàn cầu như ở giai đoạn hiện nay của thời đại. Cương lĩnh năm 1991 nhận định: "Nhân dân các nước đang đứng trước những vấn đề toàn cầu cấp bách có liên quan đến vận mệnh loài người"⁽⁵⁾. Đến Đại hội X, Đảng ta đã cụ thể hóa rõ và đầy đủ hơn: "Những vấn đề toàn cầu bức xúc đòi hỏi các quốc gia và các tổ chức quốc tế phối hợp giải quyết; khoảng cách chênh lệch giữa các nhóm nước giàu và nước nghèo ngày càng lớn; sự gia tăng dân số cùng với các luồng dân di cư, tình trạng khan hiếm nguồn năng lượng, cạn kiệt tài nguyên, môi trường tự nhiên bị hủy hoại; khí hậu diễn biến ngày càng xấu, kèm theo những thiên tai khủng khiếp; các dịch bệnh lớn, các tội phạm xuyên quốc gia có chiều hướng gia tăng"⁽⁶⁾.

Thời đại ngày nay, do V.I. Lê-nin vạch ra và được mở đầu bằng cuộc Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 do V.I. Lê-nin lãnh đạo, là một quá trình lịch sử lâu dài, bao gồm nhiều giai đoạn, nhiều thăng trầm, thậm chí cả những bước vận động quanh co và những bước lùi tạm thời. Nhận thức về thời đại ấy, chính vì vậy, cũng phải được bổ sung, phát triển không ngừng cho phù hợp với tiến trình khách quan của lịch sử. Chỉ bằng cách tổng kết thực tiễn để phát triển nhận thức, những người cộng sản mới bảo vệ được quan điểm mác-xít về thời đại ngày nay làm định hướng cho các hoạt động thực tiễn vì những mục tiêu cao cả của thời đại. V.I. Lê-nin đã từng hành động như vậy từ cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, để lại một tấm gương biện chứng mẫu mực, có giá trị vững bền cho các lực lượng cộng sản, cách mạng và tiến bộ toàn thế giới. □

(5) *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1991, tr 7

(6) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X: Sđd*, tr 74